TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông Trần Đăng Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28-9-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2018/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018 ngày 30-8-2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1987; Địa chỉ, hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú làm việc hiện nay: Bệnh viện đa khoa huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Bị đơn: Anh Trương Trọng T, sinh năm 1990; Địa chỉ, nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Trần Thị Thanh H trình bày: Chị và anh Trương Trọng T kết hôn vào ngày 07-9-2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thị

xã K. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Vì hoàn cảnh khó khăn chưa có nhà ở nên cả hai cùng ở chung với bố mẹ chồng tại tổ dân phố H, phường S, thị xã K. Do điều kiện công tác, đang làm việc ở Bệnh viện đa khoa huyện C, tỉnh Hà Tĩnh nên sau khi sinh con xong chị về ở với bố mẹ đẻ ở xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Do chồng không có công ăn việc làm lại hay thường xuyên chơi bài bạc, không có tiền ăn tiêu nên thường xuyên gây xích mích với chị. Từ khi sinh con được 7 tháng tuổi thì anh T thường có hành vi đánh đập chị vô cớ. Từ tháng 8 năm 2017 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, từ khi ly thân, chị về sống với bố mẹ đẻ ở xã C, huyện C thì hai lần bị anh T ra gây sự, đánh đập tại nhà bố mẹ đẻ. Vào dịp ngày lễ 30-4-2018 khi chị về thăm nhà bố mẹ chồng ở thị xã K thì bị anh T đánh đập và phải điều trị tại bệnh viện. Chị thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chi làm đơn xin được ly hôn với anh T. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu Trương Trần Phương A, sinh ngày 03-10-2015, hiện nay đang ở với chị, khi ly hôn chị H có nguyên vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh Tấn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và các khoản nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Trọng T trình bày như sau:

Anh và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp, vợ chồng có một đứa con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản như lời trình bày của chị H là đúng. Vợ chồng sống chung được với nhau được một thời gian thì phát sinh một số xích mích, mâu thuẫn. Lỗi là từ cả hai người, chị H không có ý thức xây dựng gia đình, có tư tưởng chơi bời và thường xuyên có những lời nói xúc phạm, nhục mạ anh. Anh T thừa nhận lỗi của anh là thời gian qua có khó khăn về kinh tế và có xảy ra xích mích cải vã nhau khi anh thăm con ở nhà ông bà ngoại ở Cẩm Xuyên. Tại phiên tòa, anh T thừa nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, nhưng vì con đang còn nhỏ nên anh muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái nên người, nếu chị H nhất quyết ly hôn thì anh xin được quyền nuôi con chung của vợ chồng và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và các khoản nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ một phần

các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nguyên đơn, bị đơn mỗi người vắng mặt một lần trong các phiên hòa giải tại Tòa án.

Về nội dung vụ án: Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn thương yêu lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Trần Thị Thanh H được ly hôn anh Trương Trọng T; Về con chung: Đề nghị giao con chung cháu Trương Trần Phương A, sinh ngày 03-10-2015 cho chị Trần Thị Thanh H được nuôi dưỡng vì cháu đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và hiện cháu đang ở với mẹ. Anh Trương Trọng T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Về tài sản và nợ chung, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Trần Thị Thanh H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Trương Trọng T và hiện nay anh Trương Trọng T có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại Tổ dân phố H, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân:

Chị Trần Thị Thanh H và anh Trương Trọng T kết hôn, chung sống với nhau trên cở sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã K Anh, tỉnh Hà Tĩnh là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Chị H và anh T đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn và thường xuyên cải vã lẫn nhau. Chị H cho rằng anh T thường xuyên đánh đập và xâm hại đến sức khỏe của chị. Anh T tuy nói rằng mong muốn vợ chồng trở về đoàn tụ nhưng lại không có việc làm cụ thể để thể hiện tình cảm và trách nhiệm của mình đối với chị H để hàn gắn tình cảm gia đình. Tại phiên tòa, chị H và anh T đều thừa nhận tình cảm vợ chồng hiện nay không còn, không còn yêu thương, quan tâm chăm sóc gì nhau, chỉ vì con

đang còn nhỏ mà anh T chưa muốn ly hôn. Qua đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng đã sống ly thần từ lâu, không quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho chị Trần Thị Thanh H được ly hôn với anh Trương Trọng T.

[3]. Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Trương Trần Phương A, sinh ngày 03-10-2015 và hiện đang ở với chị H. Xét thấy cháu Trương Trần Phương A hiện đang còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu từ lúc sinh ra đến nay sinh sống với mẹ, chị H có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi dạy con cái và có nguyện vọng được nuôi con, nên cần phải giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là phù hợp với quy đinh tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5]. Về án phí: chị Trần Thị Thanh H là nguyên đơn nên phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh H và anh Trương Trọng T.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung Trương Trần Phương A, sinh ngày 03-10-2015 cho chị Trần Thị Thanh H trực tiếp nuôi dương đến khi cháu Trương Trần Phương A thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Thanh H về không yêu cầu anh Trương Trọng T phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có

quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hướng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Chị Trần Thị Thanh H phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0006785 ngày 24-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Kỳ Anh ;
- Chi cục THADS T.X Kỳ Anh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường S, TX K;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thạch